

Bản án số: 159/2022/HS-PT

Ngày: 02 - 8 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Lịnh

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Thuấn

Ông Nguyễn Thành Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 145/2021/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Trần Thanh Lợi do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo: Trần Thanh L, sinh ngày: 16/4/1994 tại tỉnh Kiên Giang. HKTT: ấp ST, xã BTĐ, huyện GR, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh Đại và bà Lê Thị Đạm; Có vợ tên Danh Thị Thu Hương, có 1 người con sinh năm 2020; Tiền án; Tiền sự: Không, tuy nhiên về nhân thân ngày 26/4/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Gây rối trật tự nơi công cộng” theo Bản án số 61/2012/HSPT (đã chấp hành xong, đã xóa án tích); bị tạm giữ, tạm giam: Không (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại kháng cáo: Ông **Nguyễn Thanh C**, sinh năm 1996 (có mặt)

Địa chỉ: ấp NVR, xã BTĐh, huyện GR, tỉnh Kiên Giang.

- Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Danh Thanh P do không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh L và Nguyễn Thanh C là bạn chơi chung, nhưng xảy ra mâu thuẫn với nhau do Nguyễn Thanh C mượn tiền của L còn nợ 8.400.000đ, L gọi điện cho C đòi tiền thì C không trả mà trái lại còn thách thức đánh nhau. Khoảng 09 giờ ngày 10 tháng 9 năm 2021, Trần Thanh L gọi điện cho Nguyễn Thanh C hẹn gặp nhau ở ngã tư Chùa thuộc ấp Sở Tại, xã Bàn Tân Định, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang để giải quyết việc C nợ tiền (ngụ ý hẹn đánh nhau) thì C đồng ý. Trần Thanh L gọi điện cho Danh Thanh P và Đỗ Nhật T nói lại việc giữa L và C hẹn đánh nhau và kêu P, T đi cùng, T kêu L và P đi trước, T sẽ chạy xe theo sau. Trần Thanh L điều khiển xe máy chở Danh Thanh P và mang theo 01 cây dao bằng kim loại có màu trắng dài 50cm, băng rộng 4,2cm, mũi băng và 01 cây búa có lưỡi bằng kim loại màu đen hình chữ nhật có kích thước 3,8cm x 2,5cm, cán bằng gỗ dài 38cm đi đến điểm hẹn. Đang trên đường đi L thấy C chạy xe ngang qua nên quay xe đuổi theo đến khu vực đất trống thì chặn xe C lại, L và C đến nói chuyện với nhau thì cả hai xảy ra cự cãi và đánh nhau, L lấy cây dao mang theo trên xe chém trúng vào tay phải của C, C dùng chân đạp vào tay L làm rớt dao, P liền chạy đến nhặt cây dao đưa lại cho L, L tiếp tục chém nhiều cái vào người C gây thương tích nhiều nơi, C nhảy lên xe bỏ chạy thì L đuổi theo dùng dao chém trúng vào mũ bảo hiểm của C nhưng không gây ra thương tích gì. Lúc này Đỗ Nhật T cũng vừa chạy đến nhưng C đã bỏ chạy đi. Sau đó C đến trung tâm y tế xã khâu vết thương và trình báo cơ quan Công an giải quyết vụ việc.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 370/TgT ngày 06/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của Nguyễn Thanh C như sau:

(1) Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vùng vai - cánh tay trái, cẳng tay phải, vùng mông - đùi trái và mặt trước đùi trái.

(2) Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 07% (Bảy phần trăm).

- Vật gây thương tích: Vật có cạnh sắc.

- Về vật chứng:

+ 01 cây dao bằng kim loại màu trắng mũi băng dài 50cm, lưỡi dao dài 38cm, rộng 4,2cm, cán dao bằng kim loại màu trắng nối liền với phần lưỡi dao. 01 cây dao bằng kim loại màu trắng mũi nhọn dài 88,5cm, lưỡi dao dài 55,5cm, rộng 3,5cm, cán dao bằng kim loại màu đen tròn có đường kính 2,7cm, nối liền với phần lưỡi dao.

+ 01 cây búa dài 38cm, lưỡi bằng kim loại màu đen rộng 6,8cm, đầu hình chữ nhật có diện tích 3,8cm x 2,5cm. Cán bằng gỗ vuông 04cm x 02cm.

+ 01 nón bảo hiểm bằng nhựa màu xám, vỏ bằng nhựa màu đen, phía sau có chữ "NÓN SƠN" in nổi, phía bên phải bị vỡ mất nhựa 14,5 x 8,5cm, trên đỉnh

có 04 vết chém.

+ 01 áo thun ngắn tay màu đen dài 69cm, rộng 48cm. Mặt trước có chữ NIKE màu trắng, có 01 vết rách phía dưới bên trái dài 5,5cm, cách mép dưới 1,5cm, cách đường chỉ hong 01 cm. Vai trái có vết rách không liên tục dài 10cm, cách cổ áo 08cm.

+ 01 quần bằng vải thun màu đen, dài 44cm, rộng 57cm. Mặt trước bên trái có chữ Sport màu đỏ. Mặt sau có viền đỏ hai bên, có một vết rách bên trái dài 05cm, cách đường chỉ giữa 18cm, cách lưng quần 09cm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2022/HS-ST, ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh L 36 (ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Danh Thanh P 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”; xử lý về trách nhiệm dân sự; biện pháp tư pháp, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/4/2022, bị hại Nguyễn Thanh C có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Lợi, xử phạt bị cáo Lợi hình phạt tù.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh C, sửa bản án sơ thẩm; áp dụng khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh L từ 6 đến 9 tháng tù.

- Bị hại Nguyễn Thanh C có ý kiến: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu xử bị cáo L hình phạt tù với mức cao hơn ý kiến đại diện Viện kiểm sát đề nghị nêu trên.

- Bị cáo Trần Thanh L không có ý kiến, yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh C về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Ngày 10/9/2021, do có bất đồng từ việc vay mượn tiền, Trần Thanh L cầm theo hung khí là dao, búa và rũ thêm Danh Thanh P đi tìm Nguyễn Thanh C để đánh nhau. Khi gặp nhau, L dùng dao chém nhiều nhát vào người C. Khi L bị C đập rớt dao thì Danh Thanh P nhặt dao đưa cho L, L tiếp tục chém C, C lên xe bỏ chạy thì L tiếp tục dùng dao chém trúng vào nón bảo hiểm C đang đội. Hậu quả, theo kết luận giám định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Thanh C là 7%. Trong khi mâu thuẫn, bất đồng giữ bị cáo L và ông C là nhỏ nhất, không đáng nhưng bị cáo lại hung hăng dùng dao là hung khí nguy hiểm cố ý thực hiện đến cùng hành vi gây thương tích đối với ông C. Do đó cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo L về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh C:

Xét thấy, chỉ vì bất đồng nhỏ nhất, không đáng nhưng bị cáo Trần Thanh L lại chủ động mang theo hung khí nguy hiểm là dao, búa đi tìm Nguyễn Thanh C chém gây thương tích. Nghiêm trọng hơn, bị cáo L còn rũ rề người khác tham gia để tiếp sức cho mình, đồng thời thực hiện hành vi một cách quyết liệt, đến cùng (cụ thể, dùng dao chém nhiều nhát vào người bị hại, khi bị rớt dao được người khác nhặt đưa lại thì tiếp tục chém và khi người bị hại bỏ chạy thì lại rượt theo tiếp tục chém trúng vào nón bảo hiểm). Qua đó cho thấy bị cáo rất hung hăng, côn đồ, xem thường sức khỏe, tính mạng người khác, bất chấp kỷ cương pháp luật. Mặt khác, bị cáo L cũng đã từng bị kết án và phải chấp hành hình phạt về tội gây rối trật tự công cộng. Với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân như vậy, nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo L hình phạt cải tạo không giam giữ là chưa phù hợp, chưa tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, không đạt được mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

Đồng thời, chính trong phần nhận định của bản án sơ thẩm đã nêu: “*Bị cáo L có nhân thân không tốt, đã có tiền án. Trong vụ án này chỉ xuất phát từ mâu thuẫn không lớn nhưng hành vi dùng hung khí cố ý gây thương tích cho ông Có thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do đó, việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo L là chưa tương xứng, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục nghiêm bị cáo*” (bút lục 239), nhưng phần quyết định lại tuyên phạt bị cáo Lợi 36 tháng cải tạo không giam giữ. Như vậy, bản án sơ thẩm không có sự thống nhất giữa phần nhận định và phần quyết định hình phạt, cụ thể phần nhận định cho rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian (tức phạt tù có thời hạn) nhưng phần quyết định lại xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh C, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo L hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

Ngoài ra, từ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ còn cho thấy bản án sơ thẩm xác định về nhân thân của bị cáo L có điểm chưa đúng thực tế. Cụ thể, tại bút lục số 78-82 thể hiện bị cáo Trần Thanh L bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt **12 tháng cải tạo không giam giữ** về tội gây rối trật tự công cộng theo Bản án hình sự phúc thẩm số 61/2012/HSPT ngày 26/4/2012, nhưng trong bản án sơ thẩm lại nêu: “Tiền án: Có 01 tiền án về tội gây rối trật tự công cộng, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 12 tháng tù theo Bản án số 61/2021/HSPT, ngày 26/4/2021”. Do đó, về nhân thân của bị cáo L, Tòa án cấp sơ thẩm cần điều chỉnh lại cho đúng thực tế.

[4] Về án phí, căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, do kháng cáo được chấp nhận nên bị hại Nguyễn Thanh C không phải chịu án phí hình sự phúc.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:*

Chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh C, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 08/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

2. *Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:*

Xử phạt bị cáo **Trần Thanh L** 9 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. *Về án phí, căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:*

Bị hại Nguyễn Thanh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 08/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang không

có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Đương sự (1)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Lịnh